TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2022/QĐCNTTLH	*Bảo Lộc, ngày 31 tháng 08 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Hồ Thị Mỹ V và ông Nguyễn Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 27/7/2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Hồ Thị Mỹ V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 08 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà **Hồ Thị Mỹ V,** sinh năm 1991; nơi cư trú: Số 56/02, đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

+ Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ chỗ ở hiện nay: Số 56/02, đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 08 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 08 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị Mỹ V với ông Nguyễn Văn H.

- Về con chung: Bà Hồ Thị Mỹ V và ông Nguyễn Văn H thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 09/01/2014 cho bà V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông H có trách nhiệm cấp dưỡng để bà V nuôi con chung với số tiền 3.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 09/2022.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về nợ chung: Không có.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Hòa